

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 29-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Lại

Ông Đỗ Văn T

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Quang T, sinh ngày 11 tháng 3 năm 1989 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hà Quang T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: 02, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 26-5-2016 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, năm 2020 mới chấp hành xong; ngày 22/7/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Hải ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn; bị tạm giam ngày 04-8-2020; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Minh N, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng

Nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn T, sinh năm 1955

Nơi cư trú: số 3/152 Lê Lai, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng

Nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 24/7/2020, Hà Quang T đi bộ đến khu vực nhà ông Trần Tiến T, cùng ở tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C, Hải Phòng phát hiện thấy chiếc xe máy Yamaha Gravita BKS 16R3 -0327 màu đen bạc đang dựng ở trước cổng, chìa khóa xe vẫn cắm ở xe, nên T nảy sinh mục đích trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. T quan sát xung quanh không thấy có ai, lén lút dắt xe ra khu vực đầu đường cách đó khoảng 100m, mở cốp thấy có 01 đăng ký xe mang tên Trần Tiến T, sau đó điều khiển xe đi vào nội thành Hải Phòng. Khi T đi đến khu vực đường tàu Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền thấy có quán sửa chữa xe của ông Trần Văn T, nên gạ ông T bán xe, ông T kiểm tra tình trạng xe thấy máy nổ tốt, có giấy tờ đầy đủ, đã đồng ý mua xe và trả cho T số tiền 950.000đồng. Hà Quang T đi xe ôm đến đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 700.000 đồng ma túy loại Heroine và đi vào nhà vệ sinh gần khu vực Bệnh viện Việt Tiệp – Hải Phòng sử dụng, số tiền còn lại T đã ăn tiêu hết.

Về vật chứng vụ án: Đến ngày 25/7/2020, ông Trần Văn T đã giao nộp chiếc xe và 01 đăng ký xe mang tên Trần Tiến T cho Công an huyện Cát Hải.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Văn T khai nhận: Vào khoảng 14h30' ngày 24/7/2020, ông T đang sửa xe ở đường tàu Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, Hải Phòng có một người T niên đi chiếc xe máy Yamaha Gravita BKS 16R3 -0327 (sau này ông biết tên là Hà Quang T) nói là muốn bán chiếc xe máy. Sau khi ông T kiểm tra xe và giấy đăng ký xe đầy đủ, đã đồng ý mua xe và trả cho T với số tiền 950.000đồng.

Bị hại anh Trần Minh N khai tại cơ quan điều tra: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24-7-2020 anh có dựng xe máy hiệu Yamaha Gravita BKS 16R3 -0327 màu đen bạc trước cửa nhà tại cụm 2, tổ dân phố H, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì phát hiện mất xe, trong cốp xe có để 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Trần Tiến T - là tên của bố anh N. Đây là xe của ông T mua năm 2010, do anh N không có phương tiện đi lại nên bố anh đã cho anh để có phương tiện đi lại.

Bản Kết luận về giá của tài sản tố tụng hình sự số 03/KL-HĐĐG ngày 28/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cát Hải kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita màu sơn đen bạc, BKS 16R3-0327, đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000 đồng

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 14-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Trần Minh N, tài sản bị cáo chiếm đoạt là chiếc xe máy hiệu Jupiter Gravita có giá trị 6.000.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Minh N không yêu cầu bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ: Vào khoảng 13 giờ ngày 24/7/2020, bị cáo đi bộ đến khu vực nhà ông Trần Tiến T, cùng ở tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C, Hải Phòng

phát hiện thấy chiếc xe máy Yamaha Gravita BKS 16R3 -0327 màu đen bạc đang dựng ở trước cổng, chìa khóa xe vẫn cắm ở xe, nên bị cáo nảy sinh mục đích trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Bị cáo quan sát xung quanh không thấy có ai, lén lút dắt xe ra khu vực đầu đường cách đó khoảng 100m, mở cốp thấy có 01 đăng ký xe mang tên Trần Tiến T, sau đó điều khiển xe đi vào nội thành Hải Phòng. Khi bị cáo đi đến khu vực đường tàu Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền thấy có quán sửa chữa xe của ông Trần Văn T, nên bán xe cho ông T với số tiền 950.000 đồng.

[3] Kết luận về giá của tài sản tố tụng hình sự số 03/KL-HĐĐG ngày 28/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cát Hải kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita màu sơn đen bạc, BKS 16R3-0327, đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000 đồng.

Như vậy, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe máy có giá trị 6.000.000 đồng của anh Trần Minh N.

[4] Từ những phân tích trên đây có đủ cơ sở để kết luận: Hà Quang T phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của công dân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe và giáo dục.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền sự chưa hết thời hiệu, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 26-5-2016 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, năm 2020 mới chấp hành xong; ngày 22-7-2020 bị UBND thị trấn Cát Bà quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, thời hạn 3 tháng. Như vậy, xác định bị cáo có nhân thân xấu, khó giáo dục tại cộng đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Minh N không yêu cầu bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại chiếc xe máy Yamaha Gravita BKS 16R3-0327 màu đen bạc cho anh Trần Minh N là chủ sở hữu. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Công an huyện Cát Hải là phù hợp với quy định của pháp luật Hình sự.

[11] Đánh giá về những vấn đề khác:

Đối với ông Trần Văn T khi mua xe máy của bị cáo không biết là do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Công an huyện Cát Hải đã chuyển tài liệu cho Công an quận Lê Chân để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính; người phụ nữ bán ma túy cho Hà Quang T do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để đề nghị xử lý.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Quang T 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 04-8-2020.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại giam CA TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh

